

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**Trình độ/ngành/môn học, học phần:**  
**Chuyên khoa cấp I / Nội khoa / THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện)**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Đoàn Công Du	BS. CKII	Nội khoa	000155/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	12 năm 3 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – <b>Tim mạch</b>	- Khám và phát hiện các triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và xử trí được cấp cứu tim mạch và các bệnh lý tim mạch phải thường gặp - Phân tích điện tâm đồ, Xquang ngực thẳng, siêu âm tim.	Tim mạch - Lão học	95
2.	Hồ Hiền Sang	BS. CKII	QLYT, CKI Hồi sức cấp cứu	000972/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	12 năm 1 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – <b>Tiêu hoá – Gan mật – Huyết học</b>	- Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, phân tích các xét nghiệm, chẩn đoán và điều trị các bệnh lý nội khoa Tiêu hóa – gan mật - Huyết học	Tiêu hóa - Huyết học	85

								- Nội soi thực quản, dạ dày, đại tràng. Siêu âm bệnh lý tiêu hóa, gan mật.		
3.	Nguyễn Thành An	BS.CKII	Nội khoa	001438/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	11 năm 9 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Nội tiết	- Chẩn đoán và điều trị bệnh nội tiết. - Đọc và phân tích kết quả xét nghiệm máu, phân tích hình ảnh học trong bệnh lý nội tiết.	Nội tiết	65
4.	Trương Văn Lâm	BS.CKII	Nội khoa	000006/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Tổng hợp	12 năm 4 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Cơ xương khớp	- Chẩn đoán và điều trị bệnh cơ xương khớp thường gặp. - Đọc và phân tích kết quả xét nghiệm máu, hình ảnh học trong bệnh lý cơ xương khớp.	Nội Tổng hợp	40
5.	Nguyễn Thái Bảo	BS.CKII	QLYT, CKI Hồi sức cấp cứu	003061/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội	11 năm 0 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Hô hấp	- Chẩn đoán và xử trí các bệnh hô hấp thường gặp - Phân tích đờm Xquang phổi thẳng, nghiêng và các xét nghiệm đánh giá chức năng hô hấp. - Thực hành thành thạo một số thủ thuật trong hô hấp	Nội Hô hấp	50
6.	Mai Nhật Quang	Thạc sĩ	Y học	000527/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	12 năm 1 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Thần kinh	- Khám, chỉ định cận lâm sàng, phân tích kết quả xác định chẩn đoán, điều trị một số bệnh lý thần kinh thường gặp. - Đọc kết quả cận lâm sàng như dịch não tủy, CT-scan, MRI đầu, điện cơ.	Nội Thần kinh	95
7.	Lữ Công Trung	BS.CKII	Nội khoa	001999/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh	11 năm 8 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Thận	- Chẩn đoán xác định, điều trị, theo dõi, phòng ngừa tái phát và biến chứng các bệnh	Nội thận	62

					chuyên khoa Nội			lý về thận thường gặp trên lâm sàng.		
8.	Phạm Ngọc Kiều	BS.CKII	Nội khoa, CKI Nội tổng quát	000097/AG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội	12 năm 3 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Hồi sức – Cấp cứu	- Khám và phát hiện, xử trí nhanh và kịp thời những bệnh cân cấp cứu. - Thực hiện một số thủ thuật cấp cứu trong nội khoa	Hồi sức tích cực Nội khoa	50

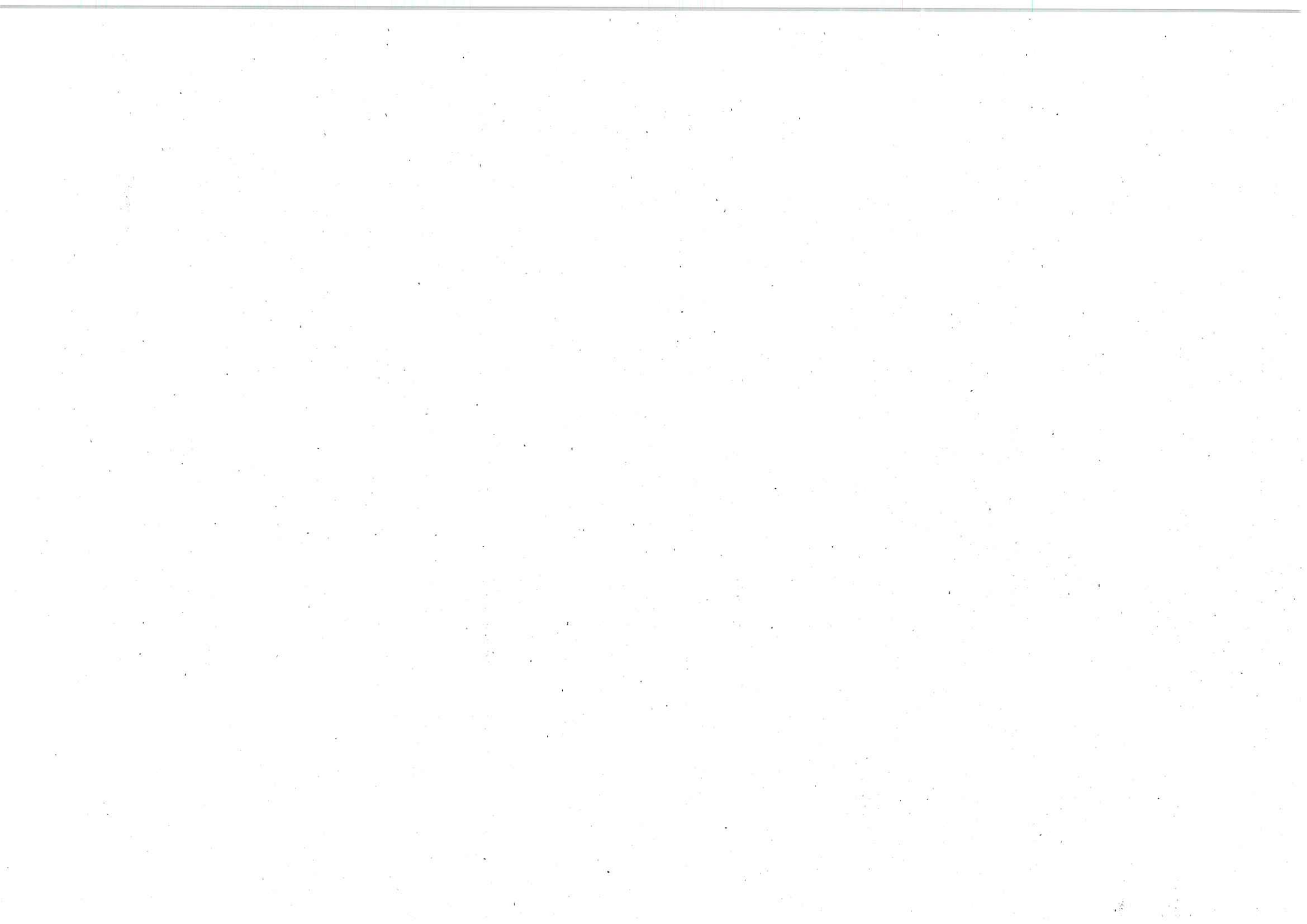
An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2024



**GIÁM ĐỐC**

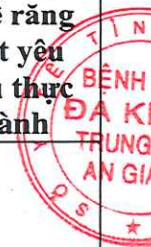
**Nguyễn Duy Tân**





**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**Trình độ/ngành/môn học, học phần:**  
**Chuyên khoa cấp I / Ngoại khoa / THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện)**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Trần Văn Quốc	Thạc sĩ	Y học	000185/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	12 năm 3 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – <b>Thận – Tiết niệu</b>	- Chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp ngoại Thận - tiết niệu, tham gia phụ mổ và thực hiện một số phẫu thuật ngoại thận - tiết niệu thường gặp - Xử trí cấp cứu các bệnh ngoại thận - tiết niệu	Ngoại Thận - Tiết niệu	63
2.	Nguyễn Kim Quang	BS. CKII	QLYT, CKI Chấn thương chỉnh hình	001213/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên	11 năm 10 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – <b>Chấn</b>	- Chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp về chấn thương chỉnh hình, tham gia phụ mổ và thực hiện	Chấn thương chỉnh hình	86



					khoa Ngoại		<b>thương chính hình</b>	một số phẫu thuật ngoại chấn thương thường gặp - Xử trí cấp cứu các bệnh ngoại chấn thương như: sơ cứu gãy xương chi trên, chi dưới,...		
3.	Nguyễn Minh Tâm	BS.CKII	QLYT, CKI Ngoại Thần kinh.	001910/AG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	11 năm 8 tháng	<b>THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Thần kinh – Lồng ngực</b>	- Chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp ngoại thần kinh, tham gia phụ mổ và thực hiện một số phẫu thuật ngoại thần kinh thường gặp - Xử trí cấp cứu các bệnh ngoại thần kinh - Chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp về ngoại lồng ngực - mạch máu, tham gia phụ mổ và thực hiện một số phẫu thuật ngoại lồng ngực mạch máu thường gặp - Xử trí cấp cứu các bệnh ngoại lồng ngực như: tràn khí, máu màng phổi, dẫn lưu màng phổi kín thường gặp	Ngoại Thần kinh - Lồng ngực	60

4.	Lê Huy Cường	BS. CKII	Ngoại khoa	000141/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12 năm 3 tháng	THỰC HÀNH LÂM SÀNG NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện) – Tiêu hoá – Gan mật – Ung thư tiêu hoá	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp về tiêu hóa - gan mật, tham gia phụ mổ và thực hiện một số phẫu thuật tiêu hóa - gan mật thường gặp</li> <li>- Xử trí cấp cứu các bệnh ngoại tiêu hóa - gan mật thường gặp</li> <li>- Chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp về ung thư tiêu hóa, tham gia phụ mổ và thực hiện một số phẫu thuật ngoại ung thư tiêu hóa thường gặp</li> <li>- Xử trí cấp cứu các bệnh ung thư tiêu hóa.</li> </ul>	Ngoại Tổng hợp	87
----	--------------	----------	------------	----------------	--	----------------	--	--	----------------	----

An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2024

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Duy Tân**



**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**Trình độ/ngành/môn học, học phần:**  
**Đại học / Y khoa / ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện)**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Đoàn Công Du	BS.CKII	Nội khoa	000155/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	12 năm 3 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – Tim mạch	Tăng huyết áp Bệnh mạch vành	Tim mạch - Lão học	95
2.	Hồ Hiền Sang	BS.CKII	QLYT, CKI Hội sức cấp cứu	000972/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	12 năm 1 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – Tiêu hoá – Gan mật	Xuất huyết tiêu hóa Xơ gan	Tiêu hóa - Huyết học	85

3.	Nguyễn Thành An	BS.CKII	Nội khoa	001438/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	11 năm 9 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – <b>Nội tiết</b>	Đái tháo đường Bệnh tuyến thượng thận	Nội tiết	65
4.	Trương Văn Lâm	BS.CKII	Nội khoa	000006/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Tổng hợp	12 năm 4 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – <b>Cơ xương khớp</b>	Loãng xương	Nội Tổng hợp	40
5.	Nguyễn Thái Bảo	BS.CKII	QLYT, CKI Hồi sức cấp cứu	003061/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội	11 năm 0 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – <b>Hô hấp</b>	Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính	Nội Hô hấp	50
6.	Mai Nhật Quang	Thạc sĩ	Y học	000527/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	12 năm 1 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – <b>Thần kinh – Cơ xương khớp</b>	Thoái hóa khớp	Nội Thần kinh	95
7.	Lữ Công Trung	BS.CKII	Nội khoa	001999/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	11 năm 8 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – <b>Thận</b>	Bệnh thận mạn	Nội thận	62
8.	Phạm Ngọc Kiều	BS.CKII	Nội khoa, CKI Nội tổng quát	000097/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa thuộc hệ Nội	12 năm 3 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) – <b>Hồi sức cấp cứu</b>	Suy hô hấp cấp	Hồi sức tích cực Nội khoa	50

9.	Phạm Văn Kiêm	BS. CKII	Nội khoa	001901/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	11 năm 8 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NỘI (Thực tập Bệnh viện) - Hội sức cấp cứu	Viêm phổi cộng đồng	Cấp cứu	20
----	---------------	----------	----------	----------------	---	----------------	--	---------------------	---------	----

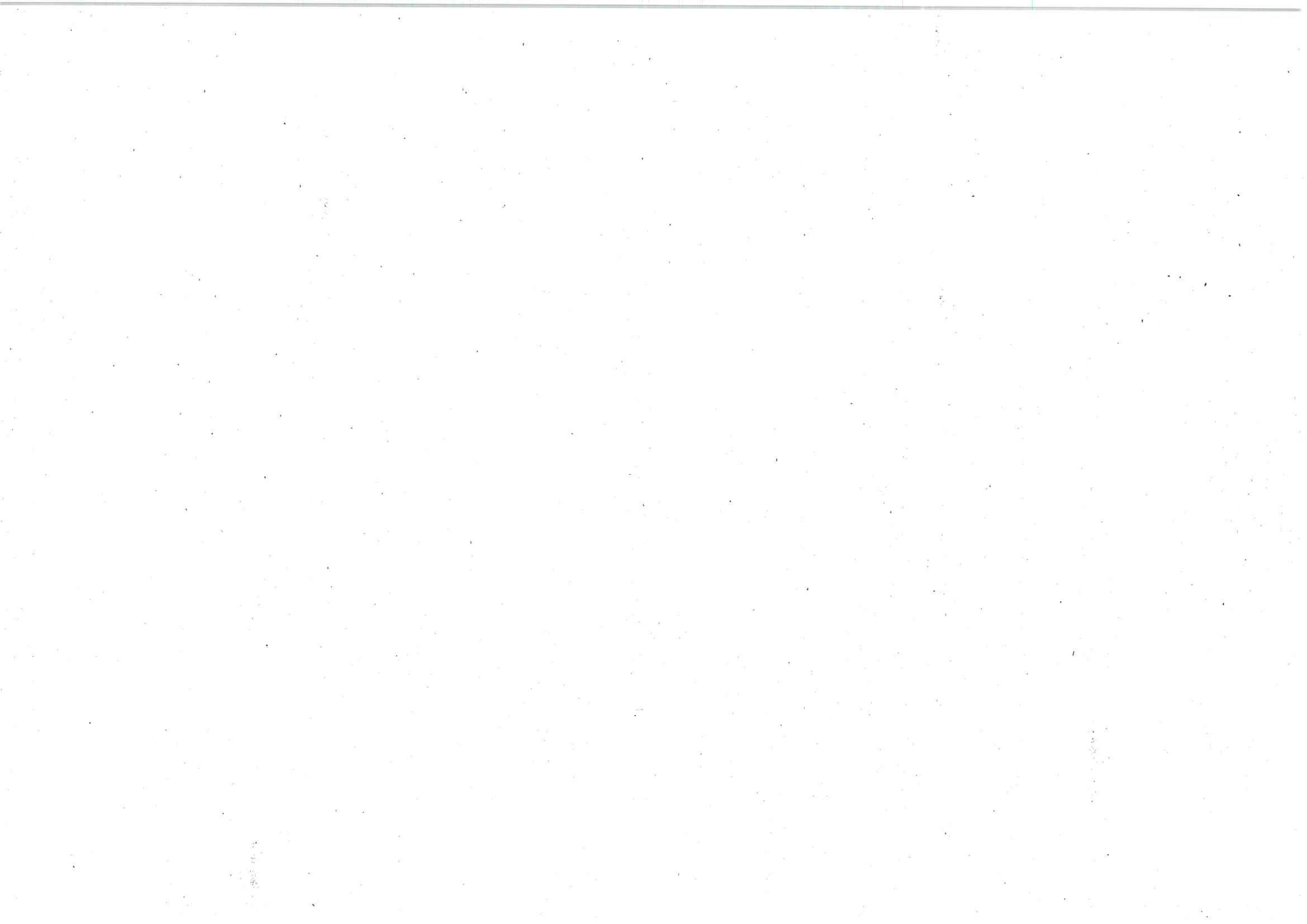
An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2024

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Duy Tân**





**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**Trình độ/ngành/môn học, học phần:**  
**Đại học / Y khoa / ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI (Thực tập Bệnh viện)**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Trần Văn Quốc	Thạc sĩ	Y học	000185/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	12 năm 3 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI (Thực tập Bệnh viện) – Thận – Tiết niệu	Sỏi niệu Bướu tiền liệt tuyến	Ngoại Thận - Tiết niệu	63
2.	Nguyễn Kim Quang	BS. CKII	QLYT, CKI Chấn thương chỉnh hình	001213/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên	11 năm 10 tháng	ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI (Thực tập	Gãy xương chi trên	Chấn thương chỉnh hình	86



					khoa Ngoại		Bệnh viện) – <b>Chấn thương</b>	Gãy xương chi dưới		
3.	Nguyễn Minh Tâm	BS.CKII	QLYT, CKI Ngoại Thần kinh	001910/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	11 năm 8 tháng	<b>ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI (Thực tập Bệnh viện) – Thần kinh – Lồng ngực</b>	Chấn thương sọ não Chấn thương ngực	Ngoại Thần kinh - Lồng ngực	60
4.	Lê Huy Cường	BS.CKII	Ngoại khoa	000141/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12 năm 3 tháng	<b>ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI (Thực tập Bệnh viện) – Tiêu hoá – Gan mật – Ung thư tiêu hoá</b>	Viêm ruột thừa và biến chứng Viêm túi mật do sỏi Viêm đường mật do sỏi Chấn thương, vết thương bụng Ung thư tiêu hoá (dạ dày,	Ngoại Tổng hợp	87

								đại-trực tràng)		
5.	Lê Hồ Tiên Phuong	BS. CKII	QLYT, CKI Hồi sức cấp cứu	002332/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hệ Nội	11 năm 2 tháng	<b>ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA NGOẠI (Thực tập Bệnh viện) – Hồi sức cấp cứu</b>	Hồi sức cấp cứu trong ngoại khoa	Hồi sức tích cực Ngoại	20

An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2024

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Duy Tân**





**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**Trình độ/ngành/môn học, học phần:**  
**Đại học / Điều dưỡng / Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Bùi Thị Thanh Trúc	CNDD	Điều dưỡng	0004845/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	9 năm 8 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Lập quy trình chăm sóc người bệnh nội khoa nâng cao - Tiêm tĩnh mạch, truyền dịch	Tiêu hóa - Huyết học	85
2.	Nguyễn Thị Phương Thùy	CNDD	Điều dưỡng	002138/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	11 năm 5 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và thân nhân của họ - Lấy dấu sinh hiệu	Nội Tiết	65
3.	Tô Hồng Ánh	CNDD	Điều dưỡng	0005417/AG-CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV	8 năm 7 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực	- Nhận định tình trạng, chẩn đoán chăm sóc người bệnh nội khoa nâng cao	Nội Tổng hợp	40



							tập bệnh viện)	- Phụ giúp Bác sỹ làm điện tim		
4.	Nguyễn Thị Thơ	CNDD	Điều dưỡng	002853/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	11 năm 0 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Ghi chép hồ sơ bệnh án và biểu mẫu chăm sóc nội khoa - Cho người bệnh thở ôxy	Nội Hô hấp	50
5.	Lê Minh Thà	CNDD	Điều dưỡng	002521/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005	11 năm 2 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Cho ăn qua sonde	Nội Thần kinh	95
6.	Huỳnh Thị Mai Phan	CNDD	Điều dưỡng	008261/AG-CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV	4 năm 11 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Thông tiểu	Nội Thận	62
7.	Bùi Duy Lễ	CNDD	Điều dưỡng	0004228/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 7 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Ghi chép hồ sơ bệnh án và biểu mẫu chăm sóc ngoại khoa. - Bơm rửa bàng quang	Ngoại Thận - Tiết niệu	63
8.	Huỳnh Phi Vân	CNDD	Điều dưỡng	0004446/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 3 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Lập quy trình chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao - Thay băng vết thương vô khuẩn, sạch, nhiễm	Chấn thương chỉnh hình	86

9.	Trần Phương Minh	CNDD	Điều dưỡng	003236/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 11 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Cắt chỉ vết mổ	Ngoại Thần kinh - Lòng ngực	60
10.	Phạm Hoàng Nam	CNDD	Điều dưỡng	003613/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 10 tháng	Thực tập cuối khoá (Thực tập bệnh viện)	- Nhận định tình trạng, chẩn đoán chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao - Chăm sóc, rút ống dẫn lưu Douglas, dưới gan - Bơm rửa dẫn lưu Kerh	Ngoại Tổng hợp	87

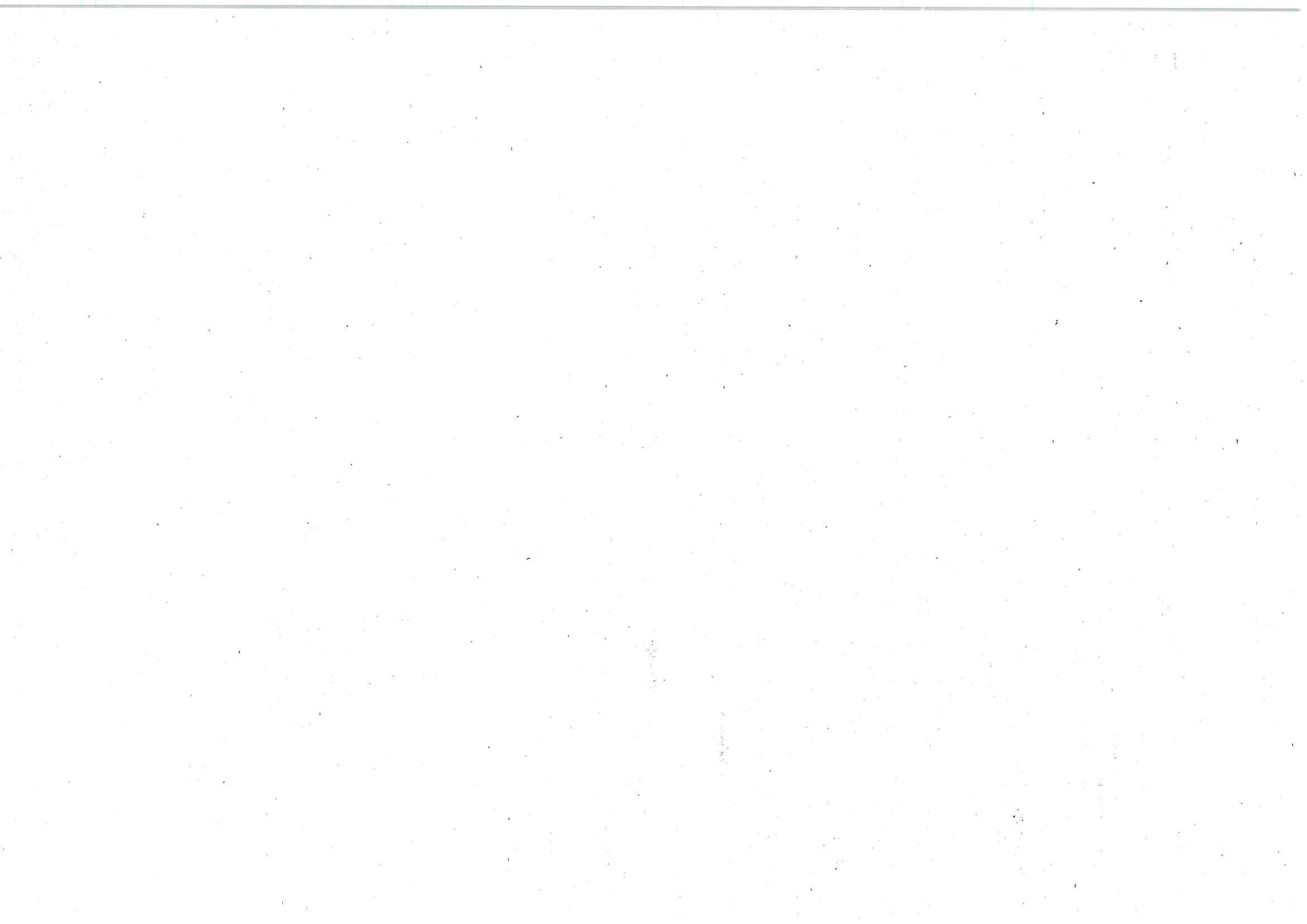
An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Tân





**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**Trình độ/ngành/môn học, học phần:**  
**Đại học / Xét nghiệm Y học / Thực tế tốt nghiệp (Thực tập bệnh viện)**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Nguyễn Trung Bình	BS. CKII	QLYT, CKI chuyên ngành Vi sinh	000540/AG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	12 năm 1 tháng	Thực tế tốt nghiệp (Thực tập bệnh viện)	- Ký sinh trùng - Vi sinh - Hóa sinh - Xét nghiệm tế bào - Huyết học	Xét nghiệm	12
2.	Nguyễn Thị Minh Hiếu	Thạc sĩ	Kỹ thuật xét nghiệm y học	0005439/AG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm (Hóa sinh)	8 năm 7 tháng	Thực tế tốt nghiệp (Thực tập bệnh viện)	- Y sinh phân tử và di truyền y học - Miễn dịch		

								- Chất lượng, an toàn phòng xét nghiệm - Tổ chức, hoạt động phòng xét nghiệm		
--	--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2024

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Duy Tân**

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**TẠI KHOA/ĐƠN VỊ, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
**Trình độ/ngành/môn học, học phần:**  
**Cao đẳng / Điều dưỡng**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1.	Phan Thị Mỹ Nhân	CNDD	Điều dưỡng	003068/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	11 năm 0 tháng	CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI BỆNH CAO TUỔI (Thực tập Bệnh viện)	Tiêm bắp, tiêm dưới da, tiêm trong da Tiêm tĩnh, truyền dịch, truyền máu Đo mạch, nhiệt độ, huyết áp kê bảng Đặt sonde dạ dày, sonde bàng quang Lấy máu xét nghiệm Cho bệnh nhân thở oxy Thụt tháo cho bệnh nhân	Tim mạch - Lão học	95

2.	Tô Hồng Ánh	CNDD	Điều dưỡng	0005417/AG-CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV	8 năm 7 tháng	CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI BỆNH CAO TUỔI (Thực tập Bệnh viện)	<p>Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng bụng, màng phổi,</p> <p>Đo điện tim</p> <p>Đưa bệnh nhân đi làm xét nghiệm</p> <p>Lập quy trình điều dưỡng người bệnh thiếu năng tuần hoàn não</p> <p>Lập quy trình điều dưỡng người bệnh loãng xương</p> <p>Lập quy trình điều dưỡng người bệnh rối loạn giấc ngủ</p>	Nội Tổng hợp	40
3.	Lê Minh Thà	CNDD	Điều dưỡng	002521/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005	11 năm 2 tháng	CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN (Thực tập Bệnh viện)	<p>Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị bệnh nhân tâm thần</p> <p>Nhận biết một số triệu chứng chính của bệnh tâm thần</p> <p>Lập và thực hiện quy trình điều dưỡng người bệnh tâm thần</p> <p>Phụ giúp Bác sỹ khám, điều trị bệnh tâm thần.</p> <p>Chuẩn bị dụng cụ và trợ giúp bác sĩ làm các thủ thuật sốc điện và liệu pháp tâm lý</p>	Nội Thần kinh	95
4.	Nguyễn Đình Vũ	CNDD	Điều dưỡng	003260/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày	10 năm 11 tháng	CHĂM SÓC SỨC KHỎE TÂM THẦN	<p>Cho bệnh nhân tâm thần uống thuốc</p> <p>Chăm sóc người bệnh tâm thần phân liệt tại bệnh viện</p>	Khoa Tâm thần	30

					22/4/2005 của Bộ Nội vụ		(Thực tập Bệnh viện)	và hướng dẫn người nhà của họ chăm sóc người bệnh tại cộng đồng Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc người bệnh tâm thần		
5.	Huỳnh Ngọc Nhân	ThS.ĐD	Điều dưỡng	003046/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	11 năm 0 tháng	CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC (Thực tập Bệnh viện)	Tiêm bắp, tiêm dưới da, tiêm trong da Tiêm tĩnh, truyền dịch, truyền máu Lấy dấu sinh hiệu Đặt sonde dạ dày Thông tiểu Lấy máu xét nghiệm	Cấp cứu	20
6.	Nguyễn Văn Tuấn	CNDD	Điều dưỡng	006411/AG-CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV	7 năm 1 tháng	CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC (Thực tập Bệnh viện)	Cho bệnh nhân thở oxy Thụt tháo cho bệnh nhân. Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng bụng, màng phổi. Đo điện tim	Hồi sức tích cực Nội	50
7.	Trần Thị Bé Thì	CNDD	Điều dưỡng	002004/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	11 năm 7 tháng	CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC (Thực tập Bệnh viện)	Chăm sóc bệnh nhân thở máy Theo dõi bệnh nhân qua monitor Lập quy trình điều dưỡng người bệnh bị ngộ độc cấp	Hồi sức tích cực Ngoại	20

								Lập quy trình điều dưỡng người bệnh tai biến mạch máu não		
8.	Bùi Thị Thanh Trúc	CNDD	Điều dưỡng	0004845/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	9 năm 8 tháng	<p>1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỎI NỘI) (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Nhận định tình trạng người bệnh nội khoa. Lập lập quy trình điều dưỡng người bệnh nội khoa Thực hiện quy trình điều dưỡng người bệnh nội khoa Tiêm thuốc Truyền dịch</p> <p>Nhận định tình trạng chẩn đoán chăm sóc người bệnh nội khoa nâng cao Lập quy trình chăm sóc người bệnh nội khoa nâng cao</p> <p>Vẽ sơ đồ tổ chức của hệ thống điều dưỡng tại bệnh viện</p> <p>Tiếp đón người bệnh đến khám bệnh và điều trị. Vận chuyển người bệnh. Trải giường có bệnh nhân nằm và trải giường tiếp đón bệnh nhân. Vệ sinh cá nhân cho người bệnh (tắm, gội,</p>	Tiêu hóa - Huyết học	85

							<p>thay quần áo, chăm sóc răng miệng).</p> <p>Vệ sinh cá nhân cho người bệnh (tắm, gội, thay quần áo, chăm sóc răng miệng)</p> <p>Các tư thế nghỉ ngơi và trị liệu thông thường.</p>		
9.	Nguyễn Thị Phương Thùy	CNDD	Điều dưỡng	002138/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	11 năm 5 tháng	<p>1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>Lấy dấu sinh hiệu Chăm sóc phòng ngừa loét ép Thay vải trải giường Cho bệnh nhân ăn Cho người bệnh thở ôxy</p>	Nội Tiết	65
						<p>2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>Tiêm tĩnh mạch Truyền dịch Lấy dấu sinh hiệu</p>			
						<p>3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>Mô tả mô hình tổ chức, công tác quản lý điều dưỡng tại khoa, phòng của bệnh viện.</p>			
						<p>4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỐI NỘI) (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>Cân đo người bệnh. Đo mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở. Chườm nóng - chườm lạnh.</p>			

								Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp. Tiêm tĩnh mạch.		
10.	Nguyễn Thị Thơ	CNDD	Điều dưỡng	002853/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	11 năm 0 tháng	<p>1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỐI NỘI) (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Thụt tháo, thụt giữ</p> <p>Phụ giúp bác sĩ chọc dò màng bụng</p> <p>Tắm và vệ sinh thân thể cho người bệnh</p> <p>Phụ giúp bác sĩ khám bệnh</p> <p>Phụ giúp bác sĩ thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán - điều trị</p> <p>Cho ăn qua sonde</p> <p>Cho người bệnh thở ôxy</p> <p>Mô tả chức năng, nhiệm vụ, và vai trò của người điều dưỡng, điều dưỡng trưởng khoa, trưởng phòng điều dưỡng trong bệnh viện.</p> <p>Truyền dịch</p> <p>Giúp người bệnh uống thuốc, bôi thuốc, nhỏ thuốc (mắt, mũi, tai).</p>	Nội Hô hấp	50

								Giúp người bệnh ăn qua miệng. Kỹ thuật đưa thức ăn vào cơ thể qua ống thông		
11.	Huỳnh Thị Mai Phan	CNĐĐ	Điều dưỡng	008261/AG-CCHN	Thông tư số 26/2015/TTLT BYT-BNV	4 năm 11 tháng	<p>1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỐI NỘI) (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Tư vấn giáo dục sức khỏe cho NB và người nhà</p> <p>Thông tiêu</p> <p>Cho ăn qua sonde</p> <p>Đặt sonde dạ dày và hút dịch dạ dày</p> <p>Phụ giúp Bác sỹ chọc dò màng phổi</p> <p>Truyền máu</p> <p>Thông tiêu</p> <p>Phụ giúp Bác sỹ làm điện tim</p> <p>Tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà của họ</p> <p>Lập kế hoạch phát triển công tác điều dưỡng tại khoa, phòng của bệnh viện.</p> <p>Thông tiêu, dẫn lưu, rửa bàng quang- Đo lượng dịch vào ra.</p> <p>Chăm sóc, phòng ngừa loét ép.</p>	Nội Thận	62

H  
VII  
H  
T  
AN

								Lấy máu làm xét nghiệm. Lấy phân hoặc nước tiểu xét nghiệm Xử lý chất thải.		
12.	Bùi Duy Lễ	CNĐD	Điều dưỡng	0004228/AG- CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 7 tháng	1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện)	Thông tiểu Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và thân nhân của họ Ghi chép hồ sơ bệnh án và biểu mẫu chăm sóc ngoại khoa	Ngoại Thận - Tiết niệu	63
							2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)	Bơm rửa bàng quang Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và thân nhân của họ Ghi chép hồ sơ bệnh án và biểu mẫu chăm sóc ngoại khoa.		
							3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG (Thực tập Bệnh viện)	Lập kế hoạch quản lý thiết bị, y dụng cụ, vật tư y tế tiêu hao tại bệnh viện.		

							<p>4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỐI NGOẠI) (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Truyền dịch</p> <p>Giúp người bệnh uống thuốc, bôi thuốc, nhỏ thuốc (mắt, mũi, tai).</p> <p>Giúp người bệnh ăn qua miệng.</p> <p>Kỹ thuật đưa thức ăn vào cơ thể qua ống thông</p> <p>Thông tiểu, dẫn lưu, rửa bàng quang- Đo lượng dịch vào ra.</p>		
13.	Huỳnh Phi Vân	CNĐĐ	Điều dưỡng	0004446/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 3 tháng	<p>1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)</p> <p>3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Tiêm thuốc</p> <p>Truyền dịch</p> <p>Thay băng vết thương vô khuẩn</p> <p>Thay băng vết thương sạch</p> <p>Thay băng vết thương nhiễm</p> <p>Thay băng vết thương vô khuẩn, sạch, nhiễm</p> <p>Cắt chỉ vết mổ</p> <p>Mô tả chức năng, nhiệm vụ, và vai trò của người điều dưỡng, điều dưỡng trưởng khoa, trưởng phòng điều</p>	Chấn thương chỉnh hình	86



								dưỡng trong bệnh viện (khỏi ngoại).		
								<p>4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỎI NGOẠI) (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Chăm sóc, phòng ngừa loét ép. Băng, thay băng vết thương Lấy máu làm xét nghiệm. Lấy phân hoặc nước tiểu xét nghiệm Xử lý chất thải.</p>	
14.	Trần Phương Minh	CNDD	Điều dưỡng	003236/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 11 tháng	<p>1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Nhận định tình trạng người bệnh ngoại khoa Lập quy trình điều dưỡng người bệnh ngoại khoa Thực hiện quy trình điều dưỡng người bệnh ngoại khoa Vận chuyển người bệnh Đo và theo dõi dấu sinh hiệu.</p>	Ngoại Thần kinh - Lồng ngực	60
						<p>2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Nhận định tình trạng người bệnh ngoại khoa nâng cao. Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao. Thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa nâng cao.</p>			
						<p>3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG</p>	<p>Lập kế hoạch phát triển công tác điều dưỡng tại khoa,</p>			

							(Thực tập Bệnh viện)	phòng của bệnh viện (khỏi ngoại).		
							4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỎI NGOẠI) (Thực tập Bệnh viện)	Tiếp đón người bệnh đến khám bệnh và điều trị. Vận chuyển người bệnh. Trải giường có bệnh nhân nằm và trải giường tiếp đón bệnh nhân. Vệ sinh cá nhân cho người bệnh (tắm, gội, thay quần áo, chăm sóc răng miệng) Các tư thế nghỉ ngơi và trị liệu thông thường.		
15.	Phạm Hoàng Nam	CNDD	Điều dưỡng	003613/AG-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	10 năm 10 tháng	1. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA (Thực tập Bệnh viện)	Thụt tháo Rút ống dẫn lưu Lấy máu làm xét nghiệm Chăm sóc hậu môn nhân tạo	Ngoại Tổng hợp	87
						2. CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA NÂNG CAO (Thực tập Bệnh viện)	Chăm sóc, rút ống dẫn lưu Douglas, dưới gan Bơm rửa dẫn lưu Kerh			
						3. QUẢN LÝ ĐIỀU DƯỠNG (Thực tập Bệnh viện)	Lập kế hoạch quản lý thiết bị, y dụng cụ, vật tư y tế tiêu hao tại bệnh viện (khỏi ngoại).			

							<p>4. ĐIỀU DƯỠNG CƠ SỞ 1, 2 (KHỐI NGOẠI) (Thực tập Bệnh viện)</p>	<p>Cân đo người bệnh. Đo mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở. Chườm nóng - chườm lạnh. Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp. Tiêm tĩnh mạch.</p>		
--	--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2024

